

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nới rộng đà hồi phục

▶ Nhờ các thông tin tích cực từ thế giới với kỳ vọng ngừng chiến, đà hồi phục của VN-Index được nới rộng với một phiên giao dịch tương đối ấn tượng, giúp chỉ số lấy lại được mốc 1,700 điểm. VHM và VIC đóng vai trò là đầu tàu nâng đỡ chỉ số với tổng mức đóng góp gần 17 điểm, trong đó VHM tăng trần ngay từ đầu phiên trước thông tin chi trả cổ tức tỉ lệ cao. Nhóm Chứng khoán và Vận tải hàng không cũng là điểm sáng với biên độ tăng tốt sau mức chiết khấu hấp dẫn từ vùng đỉnh. Thanh khoản có sự cải thiện tuy vẫn thấp hơn mức bình quân 20 ngày trong bối cảnh khối ngoại vẫn duy trì chuỗi bán ròng và chưa cho thấy tín hiệu đảo chiều.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 28.44 điểm (+1.7%), đóng phiên ở 1,702.93 điểm; HNX-Index tăng 0.48 điểm (+0.19%), đạt 251.46 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 31.7 nghìn tỷ đồng, có cải thiện so với phiên hôm qua, tương ứng với khoảng hơn 1 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại duy trì bán ròng với giá trị bán ròng đạt 866 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng vượt trội được ghi nhận ở VIC (-1,248 tỷ đồng), FPT (-135 tỷ đồng) và BSR (-120 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu có MSN, HPG và SSI.

▶ VIC (+4.44%), VHM (+6.99%), VCB (+1.55%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, BSR (-4.88%), SHB (-2.25%), DCM (-6.21%) là ba mã gây đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Bất động sản và Dịch vụ viễn thông là ba nhóm ngành ghi nhận mức đóng góp lớn nhất vào đà tăng của chỉ số trong phiên giao dịch hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VIC, VIC, VGI.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index mở cửa tích cực, tăng khoảng 40 điểm, đồng pha với diễn biến phục hồi của các thị trường chứng khoán toàn cầu khi triển vọng ngừng bắn tại Trung Đông ngày càng rõ ràng hơn. Thanh khoản có cải thiện nhẹ, tuy nhiên vẫn duy trì ở mức tương đối thấp. Về mặt kỹ thuật, chỉ số trong tuần trước đã có thời điểm đánh mất đường MA200 nhưng nhanh chóng lấy lại vùng này và duy trì đà hồi phục trong các phiên sau đó, qua đó củng cố vùng 1,580 điểm như một ngưỡng hỗ trợ rất mạnh. Hiện tại, VN-Index đang tiến gần đến việc kiểm định lại căn trên của vùng đi ngang (1,580 – 1,800), được hình thành từ Q3/2025. Các chỉ báo động lượng cũng dần ổn định, với RSI quay về vùng trung tính quanh mức 48. Đáng chú ý, chỉ số đã đóng cửa trên cả MA20 và MA200, cho thấy tín hiệu cải thiện về xu hướng trong ngắn và trung hạn.

▶ **Ở trường hợp cơ sở:** Dù chưa thật sự rõ ràng về kết quả của cuộc xung đột tại Trung Đông, nhiều tín hiệu cho thấy hai bên đã chủ động giảm căng thẳng và hướng tới đàm phán trong thời gian gần đây. Trong giai đoạn nhiều biến động này, VN-Index tiếp tục vận động trong xu hướng đi ngang quanh 1,580-1800 điểm.

▶ **Ở trường hợp tiêu cực:** Việc gián đoạn kéo dài tại eo biển Hormuz có thể tiếp tục thất chặt nguồn cung dầu toàn cầu, khiến giá dầu duy trì ở mức cao trong thời gian dài. Kịch bản này làm gia tăng rủi ro stagflation (lạm phát cao đi kèm tăng trưởng kinh tế thấp). Trong lịch sử, môi trường như vậy thường không thuận lợi cho thị trường cổ phiếu, và có thể khiến VN-Index đối mặt với một nhịp điều chỉnh sâu hơn. Trong trường hợp thị trường tiếp tục đánh mất vùng hỗ trợ 1,580 dứt khoát, đi kèm đó là những phiên phục hồi yếu, khi đó xu hướng giảm có thể tiếp tục được củng cố.

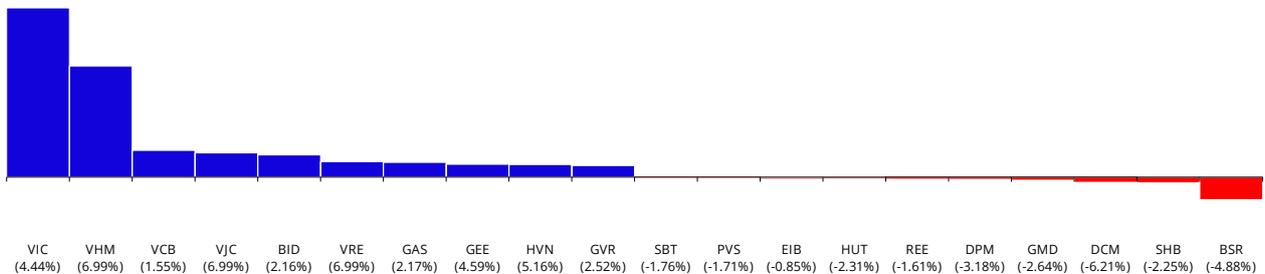
▶ **Chiến lược:** Nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần trong các nhịp điều chỉnh của thị trường. Tuy nhiên, trong bối cảnh rủi ro địa chính trị vẫn còn hiện hữu, chúng tôi khuyến nghị duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải nhằm kiểm soát rủi ro danh mục. Ở giai đoạn hiện tại, dòng tiền có xu hướng ưu tiên các nhóm ngành gắn với động lực nội địa như đầu tư công, ngân hàng và vật liệu xây dựng. Đối với nhóm bất động sản, sau giai đoạn chiết khấu sâu, tín hiệu dòng tiền quay trở lại đã xuất hiện trong các phiên gần đây. Trong khi đó, nhóm chứng khoán tiếp tục được hỗ trợ bởi câu chuyện nâng hạng thị trường, qua đó duy trì sức hút nhất định đối với nhà đầu tư.



Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.6	7.3	-2.8	1.3	19.8	3.7	168,273
Bảo hiểm	1.4	47.8	37.0	47.0	17.5	2.2	76,123
Bất động sản	4.4	0.7	-16.5	138.5	25.0	2.7	1,939,655
CNTT	0.8	-18.7	-19.8	-27.9	13.8	3.0	143,107
Đầu khí	0.5	27.0	14.1	9.2	26.4	2.7	71,058
Dịch vụ tài chính	2.6	6.8	3.7	21.0	14.3	1.5	253,594
Tiền ích	1.3	19.7	3.8	15.3	13.8	2.0	336,197
Du lịch và Giải trí	5.9	-7.4	-10.8	38.7	17.1	4.8	176,559
Hàng & DV CN	-0.7	8.2	5.6	18.2	13.7	1.7	177,932
Hàng CN & Gia dụng	0.7	10.2	5.4	7.9	11.5	1.7	60,993
Hóa chất	0.5	13.1	17.5	-8.2	16.5	1.8	225,084
Ngân hàng	0.7	4.0	-0.4	14.6	9.3	1.5	2,596,217
Ô tô và phụ tùng	-2.3	-3.5	0.1	8.2	3.7	0.9	15,950
Tài nguyên Cơ bản	0.8	3.1	3.1	13.3	14.8	1.4	253,234
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.9	-0.7	-1.6	5.8	16.0	2.4	446,994
Truyền thông	1.2	-9.6	-8.4	-24.2	23.0	0.9	2,459
Xây dựng và Vật liệu	0.2	-3.5	0.9	9.0	11.4	1.4	145,935
Y tế	1.1	6.5	3.3	7.1	19.7	2.2	41,667

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	100	-0.4	-0.1	2.0	1.2	1.2	-4.5
USD/JPY	159	0.0	-0.5	0.8	1.2	1.3	6.1
USD/CNY	7	-0.3	-0.4	-0.4	-1.6	-1.6	-5.4
KRW/USD	1,509	-0.7	0.5	4.7	4.8	4.8	2.5
EUR/USD	1	-0.3	-0.2	0.9	1.4	1.4	-6.9
USD/VND	26,335	0.0	0.0	0.6	0.2	0.1	2.8
Dầu Thô	100	-1.8	10.2	48.5	73.3	73.3	39.8
Xăng	237	-26.0	-21.3	14.1	39.0	39.0	3.0
Khí đốt	3	-0.7	-2.9	0.2	-22.3	-22.3	-27.5
Than	142	-1.2	4.4	23.0	32.5	32.5	38.3
Vàng	4,720	1.1	4.7	-11.3	9.3	9.3	51.6
Thép cuộn	3,302	-0.2	-0.2	1.8	1.0	1.0	-2.0

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 ☎ (84-28) 6299 - 8000
 ✉ nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. VPB – Ngân hàng:** Năm 2026, nhiều ngân hàng tư nhân như VPBank và MB đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế vượt 40,000 tỷ đồng, lần đầu tiên tiệm cận các ngân hàng quốc doanh như Vietcombank và VietinBank.
- 2. VNM – Thực phẩm và đồ uống:** VDSC dự báo doanh thu xuất khẩu của Vinamilk năm 2026 giảm mạnh 18.6% so với năm 2025 do xung đột địa chính trị tại Trung Đông, khu vực chiếm 70-80% doanh thu xuất khẩu của Vinamilk.
- 3. STB – Ngân hàng:** Nhiều ngân hàng như Sacombank, Eximbank, TPBank, OCB, MB và MSB đồng loạt thay đổi nhân sự cấp cao trước mùa đại hội cổ đông, phản ánh quá trình tái cấu trúc và củng cố năng lực quản trị.
- 4. HVN – Vận tải hàng không:** Vietnam Airlines đã xây dựng các kịch bản điều hành linh hoạt và tối ưu hóa mạng bay từ quý II nhằm ứng phó áp lực giá nhiên liệu, năm 2025 ghi nhận doanh thu hợp nhất 121,412 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 7,607 tỷ đồng.
- 5. MWG – Bán lẻ:** Thế Giới Di Động dự kiến bổ sung kinh doanh bất động sản chủ yếu phục vụ nội bộ giữa công ty và các công ty con, không phát triển dự án ra bên ngoài theo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- 6. VPB – Ngân hàng:** Lợi nhuận ngành ngân hàng quý I/2026 tăng trưởng so với cùng kỳ nhờ tín dụng phục hồi, trong đó VPBank dẫn đầu với mức tăng gần 50% đạt khoảng 7,500 tỷ đồng, các ngân hàng khác tăng trưởng từ 7-23%.
- 7. GEX – Tiện ích:** Quý I/2026, Gelex ước đạt doanh thu hợp nhất hơn 10,100 tỷ đồng, tăng trên 20% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận trước thuế trên 700 tỷ đồng, vượt 43% kế hoạch quý.
- 8. HVN – Vận tải hàng không:** Báo cáo kiểm toán năm 2025 cho thấy Vietnam Airlines đạt doanh thu thuần 121,412 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 7,607 tỷ đồng, tăng trưởng hai chữ số và ghi nhận năm thứ hai liên tiếp có lãi sau đại dịch.
- 9. DIG – Bất động sản:** DIC Corp vừa thông qua chủ trương giải thể Công ty CP Đầu tư Phát triển Tầm nhìn DIC, công ty con hoạt động bất động sản với vốn điều lệ cập nhật ngày 31/10/2023 là 60 tỷ đồng và tỷ lệ sở hữu 98.67%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Vinhomes - VHM

VHM – Bất động sản: Vinhomes dự kiến chia thưởng tổng tỷ lệ 160% gồm 60% tiền mặt và 100% cổ phiếu, tương đương 65,718 tỷ đồng, phát hành thêm 4.1 tỷ cổ phiếu mới từ lợi nhuận lũy kế đến cuối năm 2025.



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/31/2026	4/1/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Y tế	105.7	31	81	40		
2	Dịch vụ tài chính	46.1	2,628	3,616	2,475		
3	Thực phẩm và đồ uống	45.2	1,083	1,365	940		
4	Du lịch và Giải trí	42.6	175	326	229		
5	Dầu khí	16.3	1,321	1,339	1,151		
6	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	11.4	1,501	1,601	1,437		
7	Tài nguyên Cơ bản	9.4	829	1,017	929		
8	Ngân hàng	6.4	5,649	5,114	4,808		
9	Ô tô và phụ tùng	5.5	89	85	81		
10	Công nghệ Thông tin	4.6	447	659	630		
11	Bất động sản	3.4	2,715	2,974	2,875		
12	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	-0.5	429	431	433		
13	Xây dựng và Vật liệu	-5.5	1,409	1,432	1,515		
14	Hóa chất	-14.9	1,026	926	1,089		
15	Bảo hiểm	-16.6	56	56	67		
16	Bán lẻ	-17.6	811	603	733		
17	Truyền thông	-25.6	14	9	12		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	59,000	1.5	1.0	-2.6	100	485.8	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	76,900	1.9	5.1	9.9	38	635.7	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	27,350	2.4	5.5	14.5	34	397.0	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,200	-2.3	1.3	93.0	(4)	1,230.3	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	27,900	3.5	3.9	20.6	(5)	1,128.6	
MBB	MBBank	Ngân hàng	26,500	0.2	1.9	61.8	(16)	506.9	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	34,750	0.4	2.1	34.0	(26)	287.9	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	37,050	0.1	4.1	110.8	(28)	328.0	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,000	2.1	4.9	114.6	(14)	791.9	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	82,400	0.7	4.0	37.0	(22)	473.6	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,800	0.3	0.0	28.3	(48)	271.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	110,200	7.0	5.8	175.5	(56)	223.9	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	16,250	2.8	4.8	33.0	(58)	212.2	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	14,300	0.4	3.6	-12.5	(65)	180.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	27,150	0.9	3.0	22.3	(39)	859.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch			
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	207,000.0	4.8	27.5	-15.7	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,150.0	-0.1	3.2	12.4	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,500.0	-3.1	-5.3	12.6	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	55,500.0	0.4	3.7	30.0	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	46,000.0	0.4	5.5	17.9	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	11,950.0	0.0	-1.2	-10.8	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	6,600.0	1.5	3.1	-22.4	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	9,110.0	-0.5	2.9	-8.9	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,800.0	-4.0	-1.4	4.9	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	29,400.0	0.2	-3.0	1.4	-3.5	33.20	

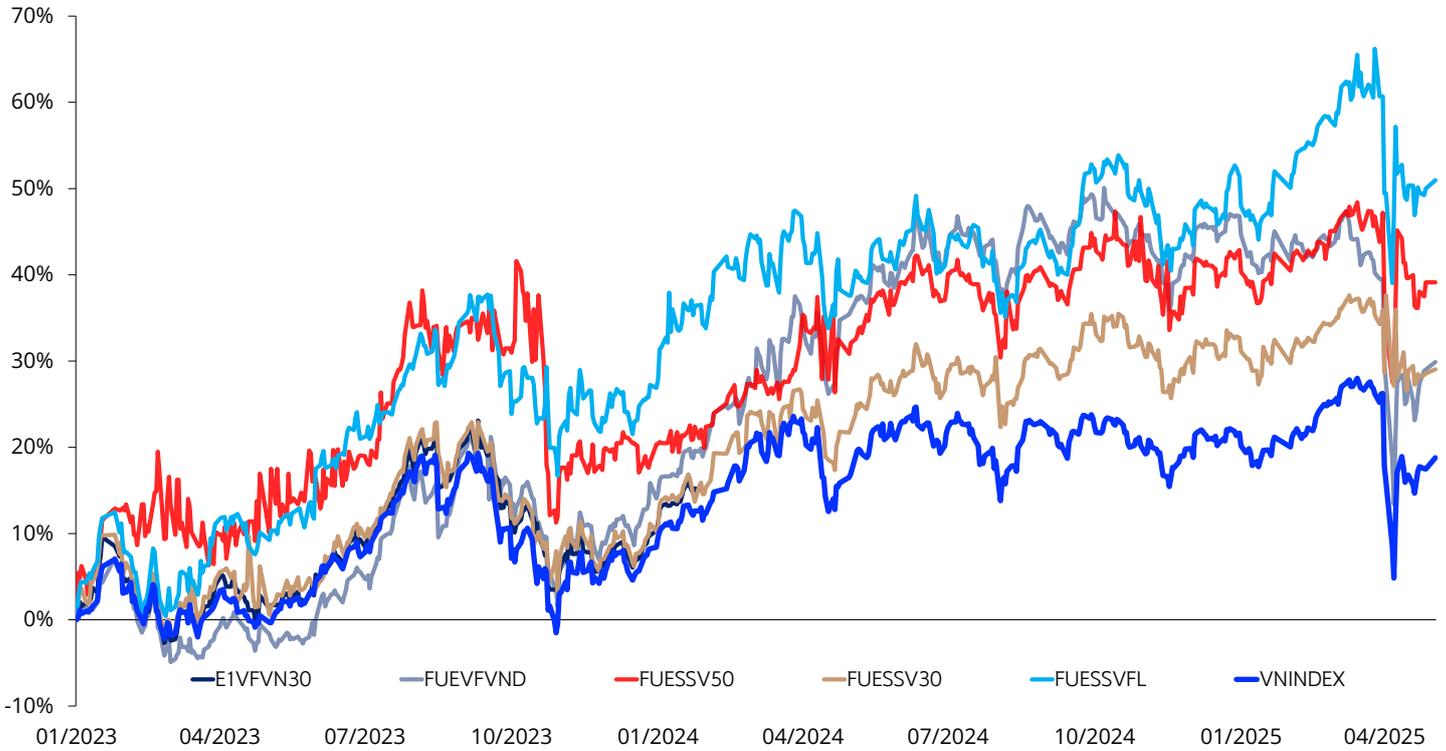
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2,246.31	VIC	200.50	MSN	4/1/2026	6,771.0	7,637.8	-866.8
70	FPT	195.92	HPG	3/31/2026	2,620.9	3,469.9	-849.0
2	BSR	126.91	SSI	3/30/2026	2,008.6	3,370.9	-1,362.4
3	MBB	90.83	MWG	3/27/2026	2,967.0	3,115.8	-148.8
1	VCB	52.86	VIX	3/26/2026	2,493.2	3,235.0	-741.9
	VNM	51.19	VCK	3/25/2026	3,041.8	4,045.2	-1,003.4
	DCM	46.37	GAS	3/24/2026	3,507.0	4,089.2	-582.2
	VPB	41.91	NLG	3/23/2026	4,988.9	5,493.9	-505.1
	BID	41.40	VCI	3/20/2026	7,188.2	9,077.6	-1,889.4
	VHM	37.25	HCM	3/19/2026	2,533.2	3,517.1	-983.9
				3/18/2026	2,725.8	5,277.2	-2,551.5
				3/17/2026	2,954.9	3,624.5	-669.5
				3/16/2026	2,279.4	3,656.6	-1,377.2
				3/13/2026	3,230.7	3,647.4	-416.8
				3/12/2026	2,980.9	3,188.3	-207.3
				3/11/2026	5,230.4	4,149.0	1,081.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	32,920	1.5%	-9.6%	-8.8%	1,029,900	33.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,080	0.4%	-3.9%	2.3%	500	0.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,000	1.2%	-8.8%	-4.5%	46,100	1.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	37,460	2.2%	-8.2%	-2.2%	250,800	9.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,730	0.0%	-8.5%	-3.1%	153,500	3.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	23,720	2.3%	-7.1%	-6.9%	14,600	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAY30	22,760	2.2%	-9.4%	-8.3%	2,600	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,630	0.3%	-12.6%	-6.6%	700	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,680	2.2%	-9.5%	-7.9%	700	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	15,350	1.8%	6.4%	3.6%	30,500	0.5	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,940	1.5%	-7.3%	-3.6%	7,000	0.1	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAYVND	15,580	-0.2%	-9.4%	-4.5%	7,100	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,680	2.3%	-5.9%	1.9%	2,000	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,650	n.a	-10.2%	-5.1%	2,900	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,200	6.7%	-8.6%	3.6%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	5,729,255	108,975	(240,719)	38.3	20.2	0.9	1.72	2.3	13.8	53.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	140,960	-	(3,010)	42.7	25.0	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	540,814	5,564	26,737	FALSE	26.4	1.0	1.94	1.4	8.8	83.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,958,062	(1,077,815)	(916,839)	17.7	23.6	0.9	1.96	2.1	12.4	84.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	326	-	-	36.1	20.7	0.8	1.58	2.0	13.3	49.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	220,388	9,032	11,365	39.9	23.8	0.7	1.76	2.1	12.5	62.5
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	755,807	(8,769)	(70,938)	37.7	23.2	1.0	1.70	2.0	12.2	65.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	45,031	-	-	22.4	55.1	0.9	1.56	2.0	13.4	55.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,354,737	2,498	2,498	37.5	25.7	0.9	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	331,896	(11,522)	(1,924)	26.5	27.7	0.8	1.46	1.5	13.6	38.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	270,349	-	-	22.4	27.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	298,836	(17,480)	14,170	16.2	25.2	0.9	2.31	1.8	10.6	87.2
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	31.2	38.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	73,568	n.a	n.a	14.9	26.8	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	n.a	n.a	n.a	n.a	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	19.1	31.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsongpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.